



Số: 3956/TT-LS: GDĐT-TC

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc quy định nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi áp dụng
đối với giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 3637/UBND-TH ngày 20/10/2021 về việc chuẩn bị nội dung trình kỳ họp cuối năm 2021 của HĐND Thành phố, trong đó giao nhiệm vụ đối với các sở, ban, ngành khẩn trương xây dựng và hoàn thiện các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp cuối năm 2021 của HĐND Thành phố theo lĩnh vực được phân công.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Ngày 11/11/2021, HĐND Thành phố có Văn bản số 347/HĐND-VHXX về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp cuối năm 2021.

Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Tài chính kính trình UBND Thành phố xem xét trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết “Quy định nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội”, gồm các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Thông tư số 69/2021/TT-BTC);

Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT ngày 04/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (sau đây gọi tắt là Văn bản số 02/VBHN-BGDĐT);

Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-BGDĐT ngày 25/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia.

2. Sự cần thiết ban hành quy định

Ngày 26/4/2012, Liên Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực; ngày 08/12/2016, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND, trong đó tại phụ lục số 03 Quy định nội dung và mức chi tổ chức các kỳ thi ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hà Nội.

Ngày 11/8/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 69/2021/TT-BTC (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2021), đồng thời Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT nêu trên hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 69/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành.

Vì vậy, để có cơ sở pháp lý trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ do địa phương chủ trì thực hiện đối với các kỳ thi tuyển sinh đầu cấp¹; kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh các môn văn hóa, chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, cần thiết phải ban hành Nghị quyết “Quy định nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội”.

Riêng đối với kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia: Đây là kỳ thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; ngày 08/11/2021, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 3840/SGDĐT-KHTC gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia. Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố.

3. Thẩm quyền ban hành

Căn cứ điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy định: “*Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách: Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ*”;

Căn cứ khoản 13 Điều 8 Thông tư số 69/2021/TT-BTC quy định về mức chi, quy định: “*Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4; khoản 8; điểm b, c, e khoản 9; khoản 10 và điểm a khoản 12*

¹ Theo văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, quy định: Điều 4 “Tuyển sinh trung học cơ sở theo phương thức xét tuyển. Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh”. Điều 5: “Tuyển sinh trung học phổ thông được tổ chức theo một trong ba phương thức sau: a) Xét tuyển: dựa trên kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở trung học cơ sở của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó; b) Thi tuyển; c) Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

Điều 8 Thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương”.

Thâm quyền quy định nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội sẽ do HĐND Thành phố quyết định.

II. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG

Nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội được xây dựng phù hợp với các quy định về nội dung chi, mức chi đã được quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC, kế thừa tỷ lệ mức chi các công việc, chức danh đang thực hiện được quy định tại Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách để xây dựng mức chi cụ thể cho từng công việc, chức danh, cụ thể như sau:

1. Đối với nội dung chi tiền công của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8; điểm b, c, e khoản 9 và khoản 10 Điều 8 của Thông tư số 69/2021/TT-BTC:

1.1. Đối với nội dung chi trong Thông tư số 69/2021/TT-BTC quy định mức chi tối đa, đề xuất mức chi như sau:

- Tiền công xây dựng ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm: Mức chi bằng 80% mức chi tối đa;

- Tiền công ra đề đề xuất đối với đề thi tự luận:

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông: Đối với môn chuyên bằng 100%, môn không chuyên bằng 80% mức chi tối đa kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố mức chi bằng 80%; cấp quận, huyện, thị xã bằng 70% mức chi tối đa kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia.

* Lý do đề xuất: Do có sự khác biệt về quy mô, tính chất của kỳ thi cấp Thành phố và cấp quận, huyện, thị xã so với kỳ thi cấp quốc gia, nên đề xuất các tỷ lệ mức chi nêu trên đảm bảo phù hợp với thực tế.

1.2. Đối với nội dung chi trong Thông tư số 69/2021/TT-BTC quy định áp dụng theo Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước (Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH); Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH quy định 04 mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước (theo thứ tự giảm dần từ mức 1, mức 2, mức 3, mức 4), đề xuất mức chi như sau:

- Mức chi bằng 100% mức 4 quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH: Tiền công cho Trường Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

* Lý do đề xuất: Phù hợp với mức chi các công việc, chức danh đang thực hiện được quy định tại Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, đề xuất bằng mức thấp nhất quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH.

- Mức chi bằng 80% mức 3 quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTĐBXH: Tiền công cho người Chủ trì xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi, Chủ trì định cỡ câu trắc nghiệm xây dựng ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm; Tiền công ra đề thi chính thức và dự bị có kèm theo đáp án, biểu điểm; Tiền công chấm bài thi tự luận, thi nói, thi thực hành, thi tin học đối với kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố. Mức chi bằng 70% mức 3 quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTĐBXH: Tiền công ra đề thi chính thức và dự bị có kèm theo đáp án, biểu điểm; Tiền công chấm bài thi tự luận, thi nói, thi thực hành, thi tin học đối với kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quận, huyện, thị xã.

* Lý do đề xuất: Do tính chất của công việc yêu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn sâu, nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy để đảm bảo chất lượng trong công tác ra đề, chấm thi; do có sự khác biệt về quy mô, tính chất của kỳ thi cấp Thành phố và cấp quận, huyện, thị xã so với kỳ thi cấp quốc gia, nên đề xuất các tỷ lệ mức chi nêu trên đảm bảo phù hợp với thực tế.

- Mức chi xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi đối với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông:

Tiền công cho người Chủ trì bằng mức chi tiền công của Chủ tịch hội đồng/Trưởng ban ra đề thi (vì người Chủ trì chính là Chủ tịch hội đồng/Trưởng ban ra đề thi);

Tiền công các thành viên bằng mức chi tiền công của ủy viên Hội đồng/Ban ra đề thi (vì các thành viên chính là ủy viên Hội đồng/Ban ra đề thi).

- Tiền công chấm bài:

Đối với kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông: Mức chi là 504.000 đồng/người/ngày². Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông: bằng 100% đối với môn chuyên, môn không chuyên bằng 80% mức chi tối đa kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Chấm Phúc khảo bài thi tự luận, thi nói, thi thực hành, thi tin học; bài thi trắc nghiệm: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông và kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố bằng 80% mức chi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quận, huyện, thị xã bằng 70% mức chi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

* Lý do đề xuất: Do có sự khác biệt về quy mô, tính chất của kỳ thi cấp Thành phố và cấp quận, huyện, thị xã so với kỳ thi cấp quốc gia, nên đề xuất các tỷ lệ mức chi nêu trên đảm bảo phù hợp với thực tế.

- Đối với mức chi tiền công cho các chức danh là thành viên của Ban/Hội đồng chưa được quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 8 của Thông tư số 69/2021/TT-BTC nhưng theo quy chế thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định cụ thể một số chức danh như: Trưởng Điểm thi, Phó trưởng Điểm thi, cán bộ coi thi, cán bộ giám sát, trật tự viên, y tế.... Vì vậy để đảm bảo đúng quy chế thi và tình hình thực

² Căn cứ số lượng bài thi mỗi cán bộ chấm thi hoàn thành trong một ngày trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 là 56 lượt bài. Theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND thì mỗi cán bộ chấm thi một ngày được chi trả là 56 lượt bài x 18.000 đồng/bài : 2 lượt = 504.000 đồng.

tế, đề xuất nội dung chi, mức chi cho các chức danh này bằng mức như các chức danh được quy định tại khoản 4 Điều 8 của Thông tư số 69/2021/TT-BTC.

Mức chi tiền công cho các thành viên trong các Ban/Hội đồng được điều chỉnh theo tỷ lệ mức chi đang thực hiện.

* Lý do đề xuất: Phù hợp với mức chi các công việc, chức danh đang thực hiện được quy định tại Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

- Đối với tổ chức coi thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia: Mức chi bằng mức chi Ban coi thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

* Lý do đề xuất: Do quy mô, tính chất của kỳ thi cùng là kỳ thi cấp quốc gia.

2. Đối với mức chi tiền công cho tổ trưởng, tổ phó các tổ chấm thi:

Đối với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông; kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố: mức chi bằng 80% mức chi quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC. Đối với kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp huyện: mức chi bằng 70% mức chi quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC.

* Lý do đề xuất: Do có sự khác biệt về quy mô, tính chất của kỳ thi cấp Thành phố và cấp quận, huyện, thị xã so với kỳ thi cấp quốc gia, nên đề xuất các tỷ lệ mức chi nêu trên đảm bảo phù hợp với thực tế.

3. Đối với nội dung khác đã được quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC: Đề xuất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC.

III. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi: Tốt nghiệp trung học phổ thông; thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông; thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố, cấp quận, huyện, thị xã; coi thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia của thành phố Hà Nội.

1.2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của thành phố Hà Nội; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông của thành phố Hà Nội.

2. Quy định nội dung chi, mức chi chuẩn bị, tổ chức các kỳ thi

2.1. Nội dung chi

Thực hiện theo các nội dung chi quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC, quy chế thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố.

2.2. Mức chi

2.2.1. Đối với mức chi tiền công cho các chức danh là thành viên của các Ban/Hội đồng

a) Đối với kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông

(Theo phụ lục số 01 kèm theo)

b) Đối với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông

(Theo phụ lục số 02 kèm theo)

c) Đối với kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố, cấp quận, huyện, thị xã (gọi chung là cấp huyện)

(Theo phụ lục số 03 kèm theo)

d) Đối với tổ chức coi thi học sinh giỏi cấp quốc gia

(Theo phụ lục số 04 kèm theo)

2.2.2. Đối với nội dung chi còn lại thực hiện theo quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC.

3. Kinh phí và nguồn kinh phí

3.1. Kinh phí: Tổng kinh phí dự kiến 140 tỷ đồng/năm, gồm:

- Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông: Khoảng 63 tỷ đồng/năm;
- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 chuyên trung học phổ thông: Khoảng 72,5 tỷ đồng/năm;
- Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp Thành phố: Khoảng 4 tỷ đồng/năm;
- Tổ chức coi thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia: Khoảng 0,5 tỷ đồng/năm.

3.2. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách nhà nước: Các khoản chi chuẩn bị, tổ chức kỳ thi thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

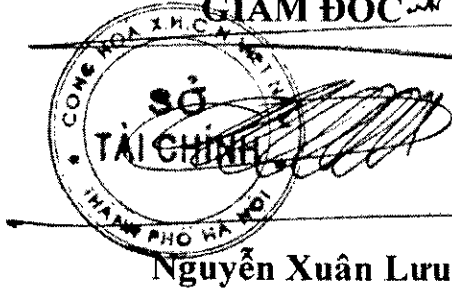
4.2. Các nội dung và mức chi quy định tại Biểu số 01, 02, 04 Phụ lục 03 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số chính sách, nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết mới của Hội đồng nhân dân Thành phố có hiệu lực thi hành;

Trong thời gian thực hiện Nghị quyết, trường hợp Trung ương có văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế dẫn tới Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố không còn phù hợp, Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm báo cáo, trình HĐND Thành phố điều chỉnh theo đúng quy định.

(Gửi kèm dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố)

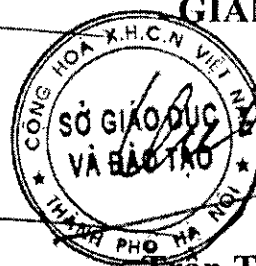
Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Tài chính kính báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, trình Hội đồng nhân dân Thành phố. /.

SỞ TÀI CHÍNH
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Lưu

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC



Trần Thế Cường

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đ/c PCT UBND Thành phố:
Chữ Xuân Dũng; Hà Minh Hải;
- Lưu: GDDT, TC.